

# DỰ ÁN LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỐNG KÊ

## 1 DỰ THẢO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỐNG KÊ

### Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê số 89/2015/QH13

#### 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 17 như sau:

6. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành và địa phương:

a) Trình Chính phủ ban hành nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hướng dẫn, kiểm tra tình hình và báo cáo kết quả thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

b) Định kỳ 05 năm rà soát về việc đánh giá lại quy mô Tổng sản phẩm trong nước báo cáo Chính phủ, trình Quốc hội.



#### 2. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 48 như sau:

d) Người đứng đầu cơ quan thống kê cấp tỉnh công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Đối với thông tin thống kê của chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh là phân tử của chỉ tiêu thống kê quốc gia phải thống nhất với cơ quan thống kê Trung ương trước khi công bố.

Điều 2. Ban hành kèm theo Luật này  
Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê  
quốc gia thay thế Phụ lục - Danh mục  
chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật  
Thống kê số 89/2015/QH13.



#### Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày ...  
tháng ... năm ...

2. Điều khoản chuyển tiếp

Chương trình điều tra thống kê quốc gia, chế độ báo cáo thống kê quốc gia theo quy định của Luật Thống kê số 89/2015/QH13 được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.



## 2 SỰ CẦN THIẾT PHẢI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỐNG KÊ

### ➤➤ Sửa đổi, bổ sung Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê

- ★ Xuất phát từ thực tiễn nhằm bảo đảm cung cấp thông tin kinh tế - xã hội đầy đủ, kịp thời ở tầm vĩ mô; phản ánh, đánh giá thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030; chính sách về phát triển bền vững; Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tập trung vào các nhóm chuyển đổi số, kinh tế số...
- ★ “Căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý nhà nước và hội nhập quốc tế trong từng thời kỳ, Chính phủ rà soát, trình Quốc hội sửa đổi bổ sung Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia theo thủ tục rút gọn” (Điều 18 Luật Thống kê).

### ➤➤ Sửa đổi, bổ sung một số điều nhằm làm rõ quy trình biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia; không ảnh hưởng, tác động đến các nội dung trong các điều, khoản khác của Luật Thống kê hiện hành; đã rõ và thực hiện được ngay, bảo đảm kịp thời cung cấp thông tin sát thực với tình hình phát triển của đất nước, phản ánh tình hình thực hiện cam kết quốc tế của Việt Nam trong thời kỳ mới.

## 3 PHẠM VI SỬA ĐỔI

- (1) Bổ sung quy định về việc giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ, ngành và địa phương trình Chính phủ ban hành quy trình biên soạn chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP) và chỉ tiêu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP).
- (2) Bổ sung quy định về việc định kỳ 05 năm rà soát về việc đánh giá lại quy mô Tổng sản phẩm trong nước báo cáo Chính phủ, trình Quốc hội.
- (3) Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền công bố thông tin của người đứng đầu cơ quan thống kê cấp tỉnh đối với thông tin thống kê của chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh là phân tử của chỉ tiêu thống kê quốc gia.
- (4) Thay thế Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật số 89/2015/QH13 bằng Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật này.

# 4

## NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG, LỰA CHỌN CHỈ TIÊU



Bảo đảm phản ánh tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của đất nước, phục vụ các cơ quan, lãnh đạo Đảng và Nhà nước các cấp trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phản ánh, lượng hóa việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là những chủ trương, chính sách trong bối cảnh mới.



Bảo đảm tính khả thi, nghĩa là chỉ tiêu thống kê phải thu thập, tổng hợp và biên soạn được trên thực tiễn. Nguyên tắc này đòi hỏi phải:



Bảo đảm kế thừa, phát huy hiệu quả những quy định mang tính ưu việt trong Luật Thống kê.



Bảo đảm thống nhất, tương thích và tính so sánh quốc gia, giữa các vùng miền nhưng vẫn đáp ứng được các điều kiện thực tiễn.



Bảo đảm thống nhất với các hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành, hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và các hệ thống chỉ tiêu thống kê đa ngành, đa lĩnh vực và liên kết vùng.



Bảo đảm so sánh quốc tế; phù hợp với thực tiễn thống kê và tuân thủ các nguyên tắc hoạt động thống kê chính thức của Ủy ban Thống kê Liên hợp quốc.

*Quốc hội ban hành Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia kèm theo Luật Thống kê. Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã phục vụ nhu cầu quản lý, điều hành tại địa phương. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp Bộ, ngành nhằm phục vụ nhu cầu quản lý, điều hành ngành, lĩnh vực phụ trách.*

# 5

PHỤ LỤC DANH MỤC CHỈ TIÊU THỐNG KÊ QUỐC GIA  
BAN HÀNH KÈM THEO LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỐNG KÊ

## Danh mục Chỉ tiêu thống kê quốc gia

**20** nhóm >> **222** chỉ tiêu

1. Đất đai, dân số: **14** chỉ tiêu
2. Lao động, việc làm và bình đẳng giới: **12** chỉ tiêu
3. Doanh nghiệp, cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp: **6** chỉ tiêu
4. Đầu tư và xây dựng: **9** chỉ tiêu
5. Tài khoản quốc gia: **17** chỉ tiêu
6. Tài chính công: **10** chỉ tiêu
7. Tiền tệ, bảo hiểm và chứng khoán: **23** chỉ tiêu
8. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: **14** chỉ tiêu
9. Công nghiệp: **8** chỉ tiêu
10. Thương mại, dịch vụ: **10** chỉ tiêu
11. Chỉ số giá: **9** chỉ tiêu
12. Giao thông vận tải: **10** chỉ tiêu
13. Công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông và truyền thông: **23** chỉ tiêu
14. Khoa học và công nghệ: **6** chỉ tiêu
15. Giáo dục: **4** chỉ tiêu
16. Y tế và chăm sóc sức khỏe: **9** chỉ tiêu
17. Văn hóa, thể thao và du lịch: **8** chỉ tiêu
18. Mức sống dân cư: **8** chỉ tiêu
19. Trật tự, an toàn xã hội và tư pháp: **10** chỉ tiêu
20. Bảo vệ môi trường: **12** chỉ tiêu

## Nội dung chỉ tiêu thống kê

- Khái niệm, phương pháp tính
- Kỳ công bố
- Cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp
- Phân tổ chủ yếu
- Nguồn số liệu

Được quy định tại Nghị định quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

# 6

MỘT SỐ THAY ĐỔI SO VỚI DANH MỤC CHỈ TIÊU THỐNG KÊ QUỐC GIA BAN HÀNH KÈM THEO LUẬT THỐNG KÊ SỐ 89/2015/QH13

## Về nhóm chỉ tiêu

Sửa tên **03** nhóm

Tiền tệ và  
bảo hiểm

Nhóm  
**07**

Tiền tệ, bảo hiểm  
và chứng khoán

Giá cả

Nhóm  
**11**

Chỉ số giá

Công nghệ  
thông tin  
và truyền thông

Nhóm  
**13**

Công nghệ thông tin,  
bưu chính, viễn thông  
và truyền thông

## Về chỉ tiêu

**129**

Chỉ tiêu thống kê giữ nguyên

**46**

Chỉ tiêu thống kê sửa tên

**47**

Chỉ tiêu thống kê bổ sung

**11**

Chỉ tiêu thống kê bỏ

# 7 SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ PHẢN ÁNH, ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT, MỤC TIÊU, ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI

Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê đã cập nhật, phản ánh, đánh giá một số chính sách pháp luật, mục tiêu đường lối đổi mới trong thời gian gần đây.

**18**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

**17**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030

**55**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá thực hiện nội dung về phát triển bền vững

**23**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá việc thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tập trung vào các nhóm chuyển đổi số, kinh tế số

**12**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá thực hiện nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics

**26**

**Chỉ tiêu**

Phản ánh, giám sát, đánh giá về giới và bình đẳng giới

# 8 SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ PHẢN ÁNH QUAN HỆ HỘI NHẬP QUỐC TẾ, PHÙ HỢP VỚI CAM KẾT QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia đã cập nhật, quy định các chỉ tiêu thống kê phản ánh quan hệ hội nhập quốc tế, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam

10

Chỉ tiêu thống kê giới ở cấp độ toàn cầu

Chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững ở cấp độ toàn cầu (SDG)

34

29

Chỉ tiêu thống kê cấp độ ASEAN

Chỉ tiêu thuộc Bộ chỉ tiêu phát triển công nghệ thông tin và truyền thông toàn cầu

05

03

Chỉ tiêu thuộc Bộ chỉ tiêu đánh giá Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới

## 9 SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ PHẢN ÁNH SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH, KINH TẾ TUẦN HOÀN VÀ KINH TẾ BAO TRÙM

Danh mục Chỉ tiêu thống kê Quốc gia đã cập nhật các chỉ tiêu thống kê phản ánh, dự báo, đo lường sự phát triển của kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển kinh tế bao trùm

**24** Chỉ tiêu Kinh tế xanh, tăng trưởng xanh

**05** Chỉ tiêu Kinh tế tuần hoàn

**07** Chỉ tiêu Kinh tế bao trùm

## 10 SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU; LIÊN KẾT VÙNG VÀ NHÓM YẾU THỂ

Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia đã cập nhật, quy định các chỉ tiêu thống kê về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu; các chỉ tiêu thống kê phản ánh liên kết vùng và nhóm yếu thể

**12**

Chỉ tiêu môi trường và biến đổi khí hậu

**130**

Chỉ tiêu phản ánh vùng, liên kết vùng

**11**

Chỉ tiêu liên quan đến trẻ em